

ĐỒ THỊ BÍCH LOAN

MODULE GDTX

35

**GIÁO DỤC VÌ SỰ PHÁT TRIỂN
BỀN VỮNG TRONG
GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN**



A. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

Phát triển bền vững là một vấn đề toàn cầu và có tầm quan trọng đặc biệt đối với mỗi quốc gia. Nó là sự phát triển chặt chẽ, logic và kết hợp hài hoà giữa ba khía cạnh của phát triển: tăng trưởng kinh tế, phát triển xã hội và bảo vệ môi trường để đáp ứng nhu cầu của thế hệ hiện tại mà không ảnh hưởng tới các nhu cầu của các thế hệ tương lai. Phát triển bền vững là một xu hướng cấp thiết và không thể tránh khỏi trong quá trình tiến hoá của xã hội loài người. Do đó, các quốc gia trên thế giới đã cam kết để xây dựng chương trình nghị sự cho từng thời kì phát triển lịch sử. Thực hiện cam kết quốc tế, ngày 17/8/2004, Chính phủ Việt Nam đã ban hành *“Định hướng chiến lược phát triển bền vững ở Việt Nam”*. Chiến lược này là khuôn khổ bao gồm các định hướng rộng. Đó là cơ sở pháp lý cho các bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan để tuân theo trong thời gian thực hiện và các hoạt động hợp tác để bảo đảm phát triển bền vững tại Việt Nam trong thế kỉ XXI.

Quan điểm phát triển bền vững đã được tái khẳng định trong các văn kiện của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng Cộng sản Việt Nam và trong Chiến lược phát triển kinh tế – xã hội 2001 – 2010 là: *“Phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững, tăng trưởng kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và bảo vệ môi trường”* và *“Phát triển kinh tế – xã hội gắn chặt với bảo vệ và cải thiện môi trường, bảo đảm sự hài hoà giữa môi trường nhân tạo với môi trường thiên nhiên, giữ gìn đa dạng sinh học”*. Chiến lược phát triển kinh tế – xã hội 2011 – 2020 đã tiếp tục khẳng định phát triển bền vững là yêu cầu xuyên suốt của Chiến lược. Phát triển bền vững là cơ sở để phát triển nhanh, phát triển nhanh để tạo nguồn lực cho phát triển bền vững. Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao là yếu tố quyết định đẩy mạnh phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ. Vì vậy, đẩy mạnh giáo dục vì sự phát triển bền vững trong giáo dục thường xuyên là một vấn đề cấp thiết để đào tạo nguồn nhân lực góp phần phát triển bền vững ở Việt Nam.

Module này đề cập đến những khái niệm cơ bản về phát triển bền vững, giáo dục vì sự phát triển bền vững, các lĩnh vực cơ bản của phát triển bền vững và mối quan hệ giữa phát triển bền vững với giáo dục vì sự phát triển bền vững, phát triển bền vững với phát triển kinh tế – xã hội. Đồng thời, module này cũng làm rõ các nội dung của giáo dục vì sự phát triển bền vững và các con đường (cách thức) để thực hiện giáo dục vì sự phát triển bền vững trong giáo dục thường xuyên.



B. MỤC TIÊU

Qua module GDTX.35, giáo viên giáo dục thường xuyên có thể:

I. KIẾN THỨC

- Phân tích được các khái niệm cơ bản về: phát triển bền vững, giáo dục vì sự phát triển bền vững.
- Trình bày được các lĩnh vực cơ bản của phát triển bền vững.
- Nhận biết được mối quan hệ giữa phát triển bền vững và giáo dục vì sự phát triển bền vững; phát triển bền vững và phát triển kinh tế – xã hội.
- Mô tả được các nội dung giáo dục vì sự phát triển bền vững và các con đường thực hiện giáo dục vì sự phát triển bền vững ở giáo dục thường xuyên.

II. KĨ NĂNG

- Biết vận dụng có hiệu quả các nội dung giáo dục vì sự phát triển bền vững vào các hoạt động giáo dục ở các cơ sở giáo dục thường xuyên.
- Có một số kĩ năng cơ bản, cần thiết để thiết kế các hoạt động giáo dục theo định hướng của giáo dục vì sự phát triển bền vững ở các cơ sở giáo dục thường xuyên.

III. THÁI ĐỘ

Có nhiệt huyết đối với công tác phát triển giáo dục tại các cơ sở giáo dục thường xuyên.



C. NỘI DUNG

Hoạt động 1: Tìm hiểu lịch sử phát triển giáo dục vì sự phát triển bền vững

1. NHIỆM VỤ

Bạn hãy tham khảo thông tin dưới đây để liệt kê các mốc lịch sử phát triển giáo dục vì sự phát triển bền vững.

2. THÔNG TIN CƠ BẢN

- Khái niệm *phát triển bền vững* được thông qua tại Đại hội đồng Liên hợp quốc vào năm 1987. Song song với nó, khái niệm *giáo dục hỗ trợ phát triển bền vững* cũng bắt đầu được tìm hiểu và nghiên cứu. Từ năm 1987 đến năm 1992, khái niệm phát triển bền vững đã dần dần được định hình và phát triển. Tại Hội nghị về môi trường và phát triển của Liên hợp quốc ở Rio de Janeiro, những người đứng đầu các quốc gia, các tổ chức phi chính phủ và tổ chức đoàn thể nhân dân đã cùng nhau trao đổi về những thách thức đặt ra cho thế kỉ mới; đồng thời xây dựng một kế hoạch hành động toàn cầu để đón đầu thập kỉ này. Kế hoạch hành động này được biết đến nhiều hơn với tên gọi Chương trình Nghị sự 21 (Agenda 21) gồm 40 chương đã xây dựng một hệ thống các nguyên tắc toàn diện nhằm hỗ trợ cho chính phủ các nước và các tổ chức thực hiện chương trình và chính sách phát triển bền vững. Những ý tưởng giáo dục vì sự phát triển bền vững ban đầu được thể hiện trong Chương 36 của Chương trình Nghị sự 21 này với tên gọi “*Tăng cường giáo dục, đào tạo và nhận thức của cộng đồng*”. Chương này chỉ ra vai trò của giáo dục trong quá trình tìm kiếm một cách thức phát triển theo hướng tôn trọng và bảo vệ môi trường tự nhiên, chú trọng tầm quan trọng của công tác định hướng và định hướng lại giáo dục nhằm tôn vinh các giá trị và hành vi tôn trọng môi trường; đồng thời vạch ra đường lối thực hiện công tác đó.

- Sau Hội nghị về môi trường và phát triển của Liên hợp quốc, Ủy ban Phát triển Bền vững đã chỉ định Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá của Liên hợp quốc (UNESCO) là cơ quan đặc trách việc thực hiện Chương 36. Theo đó, UNESCO chịu trách nhiệm thúc đẩy các chương trình cải cách giáo dục và điều phối hoạt động của các đối tác. UNESCO cũng có trách nhiệm cung cấp hỗ trợ chuyên môn và kỹ thuật cho các quốc gia thành viên; xây dựng chương trình giảng dạy mẫu và tài liệu đào tạo; đồng thời phổ biến các chính sách; chương trình và kinh nghiệm thực hiện giáo dục phát triển bền vững tiến bộ.
- Tại Diễn đàn Giáo dục thế giới được tổ chức vào tháng 4/2000 ở Dakar, Senegal, cộng đồng thế giới một lần nữa khẳng định lại tầm nhìn của Tuyên bố Thế giới về giáo dục cho mọi người, đã được thông qua vào năm 1990 ở Jomtien, Thái Lan; đồng thời thể hiện cam kết thực hiện tất cả các mục tiêu và mục đích của giáo dục cho mọi người cho mọi công dân và mọi xã hội. Nhất quán với Tuyên bố Toàn cầu về nhân quyền và Tuyên bố Thế giới về giáo dục cho mọi người, Diễn đàn Giáo dục thế giới đã khẳng định *giáo dục là một quyền cơ bản của con người và là chìa khoá của phát triển bền vững, hoà bình, ổn định, tăng trưởng kinh tế – xã hội và xây dựng đất nước.*
- Tại Hội nghị Thượng đỉnh Johannesburg diễn ra vào năm 2002, tầm nhìn về phát triển bền vững đã được mở rộng. Đó là: để đạt được bền vững thì phải đạt được công bằng xã hội và đấu tranh chống đói nghèo và đây được xem là những nguyên tắc cơ bản của phát triển. Các phương diện phát triển bền vững liên quan đến con người và xã hội bao gồm: đoàn kết, bình đẳng, liên kết và hợp tác. Những nhân tố này cũng có vai trò quyết định như các phương pháp khoa học trong bảo vệ môi trường. Bên cạnh việc khẳng định lại những mục tiêu giáo dục của Mục tiêu phát triển thiên niên kỷ và Khuôn khổ hành động Dakar – Giáo dục cho mọi người, Hội nghị Thượng đỉnh này đã đề xuất với Đại hội đồng Liên hợp quốc *“xem xét thông qua việc triển khai một Thập kỷ Giáo dục vì sự phát triển bền vững, bắt đầu từ năm 2005”*. Đây được coi là một cách thức khẳng định học tập và giáo dục chính là phương pháp tiếp cận nòng cốt của phát triển bền vững.
- Ngày 20/12/2002, Đại hội đồng Liên hợp quốc đã nhất trí thông qua Nghị quyết 57/254 về việc triển khai một Thập kỷ Giáo dục vì sự phát triển bền vững, bắt đầu từ ngày 1/1/2005. Nghị quyết này đã được Chính phủ Nhật Bản và 46 quốc gia đồng tài trợ giới thiệu.

Đại hội đồng Liên hợp quốc chỉ định UNESCO là cơ quan chịu trách nhiệm triển khai các hoạt động của Thập kỷ, đồng thời xây dựng một Kế hoạch triển khai toàn cầu.

Với vai trò là cơ quan đi đầu trong các hoạt động về giáo dục của Liên hợp quốc, UNESCO đóng vai trò nòng cốt trong việc xây dựng các tiêu chuẩn về chất lượng trong giáo dục phát triển bền vững. Việc làm này đòi hỏi cần có sự định hướng lại các chương trình hoạt động của UNESCO, trong đó có những thay đổi cần thiết để thúc đẩy phát triển bền vững. Nâng cao chất lượng giáo dục và định hướng lại các mục tiêu nhằm nêu cao vai trò quan trọng của phát triển bền vững phải là một trong những ưu tiên hàng đầu của UNESCO và toàn thế giới.

Hoạt động 2: Tìm hiểu khái niệm phát triển bền vững và các lĩnh vực của phát triển bền vững

1. NHIỆM VỤ

Bạn hãy tham khảo thông tin dưới đây để:

- Nêu khái niệm về phát triển bền vững:

- Liệt kê các lĩnh vực cơ bản của phát triển bền vững.

- Nêu nội dung cơ bản của các lĩnh vực phát triển bền vững.

2. THÔNG TIN CƠ BẢN

2.1. Khái niệm phát triển bền vững

- Vào những năm 70 của thế kỷ XX, quan niệm phát triển thường thiên về sự giàu có và tổng sản phẩm xã hội. Theo đó, chỉ tiêu GDP và GDP bình quân theo đầu người thường được coi là thước đo quan trọng của sự phát triển. Tuy nhiên, cũng trong giai đoạn này đã xuất hiện những mối lo ngại về môi trường; sự suy giảm về trữ lượng và chất lượng của các nguồn tài nguyên thiên nhiên như đất, nước, rừng, biển, về tình trạng ô nhiễm và suy thoái môi trường... Hội nghị thế giới về con người và môi trường do Liên hợp quốc tổ chức vào tháng 6/1972 tại Stockholm (Thụy Điển) đã đánh dấu một sự thay đổi về nhận thức của loài người đối với phát triển. Hội nghị đã thống nhất quan điểm cho rằng có mối quan hệ qua lại giữa cách sống của con người với môi trường, giữa phát triển kinh tế với bảo tồn tài nguyên.
- Năm 1980, “Chiến lược bảo tồn thế giới” do Chương trình Môi trường của Liên hợp quốc (UNEP), Hiệp hội Bảo tồn Thiên nhiên thế giới (IUCN) và Quỹ bảo tồn Thiên nhiên Thế giới (WWF) đưa ra đã đề cập đến thuật ngữ “phát triển bền vững”, tuy nhiên mới chỉ nhấn mạnh ở góc độ bền vững sinh thái, bảo tồn tài nguyên sinh vật.
- Năm 1987, Ủy ban Quốc tế về Môi trường và Phát triển (WCED) do Liên hợp quốc thành lập năm 1983 đã công bố bản báo cáo “Tương lai chung của chúng ta” (hay còn gọi là Báo cáo Brundtland), trong đó khái niệm phát triển bền vững được định nghĩa: “Phát triển bền vững là sự phát triển đáp ứng được những nhu cầu của hiện tại mà không làm tổn hại đến khả năng của các thế hệ tương lai đáp ứng những nhu cầu của chính họ”. Mục tiêu cuối cùng của phát triển bền vững là cải thiện chất lượng

cuộc sống của tất cả các thành viên trong một cộng đồng và thực chất là cho tất cả công dân của một quốc gia và toàn thế giới, trong khi vẫn đảm bảo sự toàn vẹn của các hệ thống hỗ trợ cho cuộc sống của tất cả mọi người và các sinh vật khác.

- Năm 1992, Hội nghị Thượng đỉnh Trái Đất về môi trường và phát triển do Liên hợp quốc tổ chức tại Rio de Janeiro (Brazil) đã thông qua Chương trình Nghị sự 21 (Agenda 21) về các giải pháp phát triển bền vững chung cho toàn thế giới trong thế kỷ XXI, trong đó nhấn mạnh quyền lợi và trách nhiệm của các quốc gia đối với vấn đề môi trường và khẳng định quan điểm phát triển theo phương thức đảm bảo kết hợp hài hoà giữa tăng trưởng kinh tế, xoá đói giảm nghèo, công bằng xã hội, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường.
- Năm 2002, Hội nghị Thượng đỉnh thế giới về phát triển bền vững được tổ chức tại Johannesburg (Nam Phi) đã đánh dấu một mốc quan trọng của loài người trong nỗ lực tiến tới mục tiêu phát triển bền vững toàn cầu. Hội nghị đã tái khẳng định những nguyên tắc cơ bản về phát triển bền vững đã được thông qua tại Hội nghị Rio 1992, đồng thời khẳng định cam kết của các nước đối với phát triển bền vững và trách nhiệm chung xây dựng ba trụ cột của phát triển bền vững. Ba khía cạnh của phát triển bền vững là xã hội, môi trường và kinh tế là ba trụ cột liên quan lẫn nhau của phát triển bền vững. Phát triển bền vững đòi hỏi có sự lồng ghép hài hoà các mục tiêu xã hội và môi trường với các mục tiêu phát triển kinh tế. Hội nghị cũng thừa nhận văn hoá là một khía cạnh quan trọng vì những giá trị, sự đa dạng, kiến thức, ngôn ngữ, lịch sử và thế giới gắn liền với văn hoá có ảnh hưởng mạnh mẽ tới cách thức cảm nhận và quyết định các vấn đề phát triển bền vững. Văn hoá cũng tác động và ảnh hưởng đến cách thức thực hiện giáo dục phát triển bền vững.

Từ sự thống nhất nhận thức về phát triển bền vững như trên, cộng đồng quốc tế cũng đã đi đến thống nhất về sự phát triển bền vững là phải đảm bảo phát triển bền vững về mặt kinh tế, văn hoá – xã hội và môi trường, đồng thời nhấn mạnh:

- + Muốn phát triển bền vững kinh tế cần phải đầu tư có hiệu quả và duy trì được tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, ổn định trong một thời gian dài.
- + Muốn phát triển bền vững về văn hoá – xã hội cần phải gắn tăng trưởng kinh tế với tiến bộ, công bằng xã hội, bảo vệ và phát triển bản sắc văn hoá dân tộc.

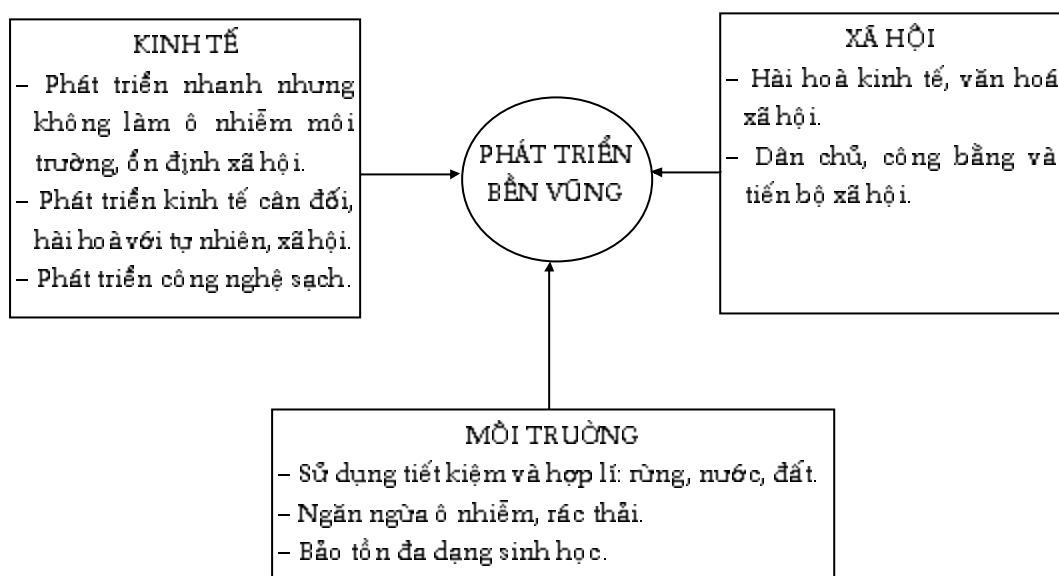
- + Muốn phát triển bền vững về môi trường cần phải khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên một cách hợp lý, sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả, bảo vệ được tính đa dạng sinh học.

Ba mặt trên đây có mối quan hệ mật thiết với nhau, tạo điều kiện cho nhau và tác động lẫn nhau. Do đó, tùy theo điều kiện cụ thể và trong từng thời điểm nhất định có thể ưu tiên mặt này hay mặt kia, nhưng phải kết hợp chặt chẽ, hợp lý giữa ba mặt đó trong mỗi thời kì và trong suốt quá trình phát triển theo yêu cầu của phát triển bền vững.

Lúc này thì khái niệm phát triển bền vững đã được hiểu một cách đầy đủ, toàn diện, đó là: “Phát triển bền vững là quá trình phát triển có sự kết hợp chặt chẽ, hợp lý, hài hoà giữa ba mặt của sự phát triển là phát triển kinh tế, phát triển xã hội và bảo vệ môi trường nhằm đáp ứng nhu cầu đời sống con người trong hiện tại mà không làm tổn hại đến khả năng đáp ứng nhu cầu của các thế hệ tương lai”.

2.2. Các lĩnh vực cơ bản của phát triển bền vững

- Trong khái niệm phát triển bền vững, không thể tách rời được ba thành tố là xã hội, môi trường và kinh tế, ẩn sau chúng là văn hoá, được xem như là nhân tố nội hàm của ba thành tố này. *Tuyên bố về phát triển bền vững tại Johannesburg* của Liên hợp quốc, khẳng định các thành tố này là ba thế chân kiềng của phát triển bền vững, góp phần tạo nên hình thức và nội dung cho giáo dục vì sự phát triển bền vững.



- Cơ sở và nền tảng của các mối liên hệ giữa ba thành tố này với phát triển bền vững được xây dựng thông qua nhân tố văn hoá. Văn hoá là cách sống, là quan hệ, đối xử, niềm tin và hành động. Những nhân tố này khác nhau theo từng hoàn cảnh, lịch sử và truyền thống mà trong đó cuộc sống của con người bị chi phối. Điều này chứng tỏ rằng thực tiễn, đặc tính và giá trị – những phần mềm trong sự phát triển con người – đóng vai trò to lớn trong việc xác định phương hướng cũng như xây dựng các cam kết hành động thống nhất về phát triển bền vững.
- Phát triển bền vững là một công việc phức tạp và có mối quan hệ với mọi lĩnh vực của cuộc sống. Trong quá trình lập kế hoạch và triển khai Thập kỷ Giáo dục vì sự phát triển bền vững, điều quan trọng cần phải làm là duy trì những mối quan hệ này nhằm giúp cho con người thông qua quá trình học tập sẽ có nhiều cơ hội được ứng dụng những nguyên tắc phát triển bền vững vào cuộc sống của họ; đồng thời giúp họ hiểu được những tác động mà hành vi và thái độ của mình có thể gây ra. Các lĩnh vực cơ bản của phát triển bền vững gồm các nội dung cơ bản được đề cập dưới đây và mối quan hệ giữa những nội dung này có nhiệm vụ thông tin cho chúng ta biết những chủ điểm chính của hoạt động giáo dục và học tập vì sự phát triển bền vững. Rất nhiều vấn đề đã được chỉ ra trong Chương trình Nghị sự 21 và trong Kế hoạch triển khai Johannesburg vì chúng chính là những thách thức và mối lo ngại cần giải quyết để có thể đạt được sự bền vững. Ngoài ra, các nội dung này còn đóng vai trò làm cơ sở xác định đối tượng tham gia và hưởng lợi trong quá trình triển khai Thập kỷ.
- * *Về xã hội:* Được hiểu là các thể chế xã hội và vai trò của nó trong sự thay đổi và phát triển cũng như các hệ thống dân chủ và công bằng, tạo cơ hội cho mọi người được bày tỏ quan điểm, lựa chọn chính thể, xây dựng sự đồng thuận và giải quyết bất đồng. Lĩnh vực xã hội gồm các nội dung cơ bản sau:
 - (1) Quyền con người: Tôn trọng các quyền của con người là một nhân tố tối cần thiết cho phát triển bền vững. Phương pháp tiếp cận này giúp thông tin về các chính sách được xây dựng ở tất cả các cấp, từ đó có thể áp dụng phương pháp tiếp cận dựa trên các quyền của con người trong phát triển. Giáo dục phát triển bền vững phải trang bị cho con người ý thức được quyền đòi hỏi được sống trong một môi trường bền vững.
 - (2) Hoà bình và an ninh: Được sống trong một môi trường hoà bình và an ninh là nhân tố hết sức quan trọng đối với sự phát triển của con người.